SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **KIỂM TRA HỌC KỲ II – NĂM HỌC 2017 - 2018**

TP HỒ CHÍ MINH **MÔN: HÓA HỌC – LỚP 11**

**TRƯỜNG THPT BÌNH KHÁNH** Thời gian làm bài**: 45 phút**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **1** | **Câu 1:** **(2,5 điểm)**  Viết phương trình phản ứng (chỉ ghi sản phẩm chính)   1. Propin với : AgNO3 / NH3 2. Propen với : H2O 3. Etanol tác dụng với CH3COOH 4. Benzen tác dụng Cl2 (as) 5. Phenol tác dụng với : dung dịch brom 6. CH3 – C CH + AgNO3 + NH3→ CH3 – C CAg + NH4NO3 7. CH3 – CH = CH2 + H2O CH3 – CH(OH) – CH3 8. C2H5OH + CH3COOH CH3COOC2H5 + H2O 9. C6H6 + 3Cl2 C6H6Cl6 10. C6H5OH + 3Br2→ C6H2OHBr3 + 3HBr   **Thiếu cân bằng hoặc thiếu điều kiện phản ứng trừ ½ số điểm của phản ứng đó và chỉ trừ 1 lần** | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |
| **2** | **Câu 2 :** **(1,5 điểm)**  Glucozơ C2H5OH C2H4  C2H4Br2  C2H2 C6H6  6  PE   1. C6H12O6 2C2H5OH + 2 CO2 2. C2H5OH C2H4 + H2O 3. C2H4 + Br2 → C2H4Br2 4. C2H4Br2 +2KOH C2H2 + 2KBr + 2H2O 5. 3C2H2  C6H6 6. nC2H4  (-CH2 – CH2-)n   **Thiếu cân bằng hoặc thiếu điều kiện phản ứng trừ ½ số điểm của phản ứng đó và chỉ trừ 1 lần** | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **3** | **Câu 3 :** **(2,0 điểm)**  Nhận biết các chất khí sau :  C2H2, C2H6, NH3, C2H4, CO2   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  | C2H2 | C2H6 | C2H4 | NH3 | CO2 | | Ca(OH)2 | - | - | - | - | Kết tủa trắng | | Quì tím ẩm | - | - | - | Xanh | x | | AgNO3/NH3 | Kết tủa vàng | - | - | x | x | | Dung dịch Br2 | X | * còn lại | Mất màu | x | x |   Phương trình  Ca(OH)2 + CO2→ CaCO3 + H2O  HC CH + 2AgNO3 +2 NH3→ AgC CAg + 2NH4NO3  C2H4 + Br2 → C2H4Br2  **Học sinh có thể nhận biết bằng cách khác nếu đúng vẫn tính trọn điểm** | **Nhận mỗi chất 0,25đ**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **4** | **Câu 4 : (1,0điểm)**  Nêu hiện tượng và viết phương trình phản ứng khi cho Glixerol vào ống nghiệm chứa Cu(OH)2  **Hiện tượng :** Cu(OH)2 tan dần thành dung dịch màu xanh lam  2 C3H5(OH)3 + Cu(OH)2 → (C3H7O3)2Cu + 2 H2O  **Thiếu cân bằng trừ ½ số điểm của phản ứng** | **0,5**  **0,5** |
| **5** | **Câu 5: (3,0điểm)**  Hổn hợp X gồm C2H2 và C2­H4. Biết X phản ứng vừa đủ với 450 ml dung dịch brom 1M. Mặt khác nếu cho X qua dung dịch AgNO3 / NH3 dư thì thu đựoc 36g kết tủa vàng   1. Viết các phương trình phản ứng xảy ra 2. Tính % khối lựong mỗi chất trong X 3. Tính V O2 (đkc) cần dùng để đốt cháy hổn hợp X trên   **Cho : C = 12; H = 1; O = 16; Br = 80; Ag = 108**   1. C2H4 + Br2 → C2H4Br2 (1)   C2H2 + 2Br2 → C2H2Br4(2)  C2H2 + 2AgNO3 +2 NH3→ C2Ag2 + 2NH4NO3 (3)   1. C2H4 + Br2 → C2H4Br2 (1)   0,15 0,15  C2H2 + 2Br2 → C2H2Br4(2  0,15 0,3  C2H2 + 2AgNO3 +2 NH3→ C2Ag2 + 2NH4NO3 (3)  0,15 0,15  Số mol C2Ag2 = 36 : 240 = 0,15mol  Số mol Br2 = 0,45. 1 = 0,45 mol  m C2H2 = 26.015 = 3,9g  mC2H4 = 28. 0,15 = 4,2g  m(hh) = 3,9 + 4,2 = 8,1g  % m C2H2 = 3,9. 100% : 8,1 = 48,15%  %C2H4 = 100% - 48,15% = 51,85%   1. C2H2 + 5/2 O2 → 2CO2 + H2O   0,15 0,375  C2H4 + 3O2 → 2CO2 +2 H2O  0,15 0,45  Số mol O2 = 0,375 + 0,45 = 0,825mol  Thể tích O2 = 0,825. 22,4 = 18,48 lít | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |